

Số: 05/TB-TLVDS

Nghệ An, ngày 13 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
V/v “Yêu cầu xác định cha cho con”
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NGHỆ AN

Thành phần giải quyết việc hôn nhân gia đình gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thế Anh.

Thư ký phiên họp: Ông Trần Anh Quân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Nghệ An tham gia phiên họp: Ông Văn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Nghệ An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 05/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2026 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình số: 08/2026/QĐ-VDS ngày 19 tháng 6 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 2001; căn cước công dân số: 019201005790 cấp ngày 20//2/2023; nơi thường trú: Thôn Đ, xã T, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

- *Chị Lữ Thị C*, sinh năm 1996; căn cước số: 040196024885; nơi cư trú: bản T, xã S, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người liên quan đến yêu cầu:* Anh Xeo Văn A, sinh năm 1998; nơi cư trú: bản T, xã S, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH:

Theo nội dung đơn yêu cầu, quá trình giải quyết việc hôn nhân gia đình, người yêu cầu anh Nguyễn Trung H trình bày như sau:

Năm 2025, anh và chị Lữ Thị C quen biết, phát sinh tình cảm và chung sống với nhau. Tại thời điểm này, chị C và anh Xeo Văn A ly thân. Quá trình chung sống, chị C mang thai và sinh cháu dự định đặt “Nguyễn Ngọc An N, sinh ngày 13/07/2025” tại Bệnh viện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Ngày 08/09/2025, anh và chị C đưa cháu Nguyễn Ngọc An N đến Công ty TNHH Đ1 để lấy mẫu và xét nghiệm ADN. Tại Kết quả phân tích ADN huyết

thông 25882IG/DNA ngày 08/9/2025 của Công ty TNHH Đ1 kết luận: “Ông Nguyễn Trung H có quan hệ huyết thống cha con với cháu Nguyễn Ngọc An N”.

Nay, để đảm bảo quyền lợi cho anh và con, anh yêu cầu Toà án công nhận anh và cháu Nguyễn Ngọc An N có huyết thống cha - con.

Tại bản tự khai chi Lữ Thị C trình bày: Trong thời kỳ hôn nhân với anh Xeo Văn A, chị có mối quan hệ với anh Nguyễn Trung H, trú tại thôn Đ, xã T, tỉnh Thái Nguyên và đã sinh được một người con đặt tên là Nguyễn Ngọc An N, sinh ngày 13/7/2025. Ngày 08/9/2025, chị và anh H đưa cháu Nguyễn Ngọc An N đến Công ty TNHH Đ1 để lấy mẫu và xét nghiệm ADN. Tại Kết quả phân tích ADN huyết thống 25882IG/DNA ngày 08/9/2025 của Công ty TNHH Đ1 kết luận: “Ông Nguyễn Trung H có quan hệ huyết thống cha - con với cháu Nguyễn Ngọc An N (tên dự kiến)”. Chị đồng ý với yêu cầu của anh Nguyễn Trung H, mong Toà án giải quyết để chị làm thủ tục khai sinh, hộ tịch và đăng ký thủ tục thường trú cho con.

Toà án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý việc dân sự, yêu cầu tham gia tố tụng và cung cấp ý kiến đối với vụ việc cho anh Xeo Văn A nhưng anh Xeo Văn A vẫn không chấp hành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Nghệ An tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm quyền thụ lý việc hôn nhân gia đình, xác định chứng cứ, việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng, việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu, việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc hôn nhân gia đình đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 2 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị: Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Trung H. Xác định: Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 2001 là cha đẻ của cháu Nguyễn Ngọc An N, sinh ngày 13/07/2025 theo giấy chứng sinh số 02299.GCS.26030.25, quyền số 23, cấp ngày 14/7/2025, nơi cấp: Bệnh viện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Về lệ phí: Anh Nguyễn Trung H được miễn số tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Nghệ An nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Trung H yêu cầu xác định cha cho

con. Đây là việc hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Nghệ An theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 101 của Luật Hôn nhân và gia đình. Tại phiên họp, anh **Xeo Văn A** vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu giải quyết:

2.1. Về quyền yêu cầu xác định cha cho con: Anh **Nguyễn Trung H** yêu cầu xác định anh là cha của cháu **Nguyễn Ngọc An N**, sinh ngày 13/07/2025 là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về yêu cầu xác định cha cho con: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ xác định nội dung: Năm 2025, anh **Nguyễn Trung H** và chị **Lữ Thị C** quen biết nhau, phát sinh tình cảm và chung sống với nhau. Quá trình chung sống, chị **C** mang thai và sinh hạ cháu **Nguyễn Ngọc An N**, sinh ngày 13/7/2026. Do chị **C** sinh con trong thời kỳ hôn nhân hợp pháp với anh **Xeo Văn A** nên chưa làm thủ tục khai sinh cho con.

Ngày 08/09/2025, anh **H** và chị **C** đưa cháu **Nguyễn Ngọc An N** đến **Công ty TNHH Đ1** để lấy mẫu và xét nghiệm ADN. Tại Kết quả phân tích ADN huyết thống số 25882IG/DNA ngày 08/9/2025 của **Công ty TNHH Đ1** kết luận: “Ông **Nguyễn Trung H** có quan hệ huyết thống cha - con với cháu **Nguyễn Ngọc An N**”.

Ngày 10/4/2026, Tòa án nhân dân khu vực 5 – Nghệ An có công văn gửi **Công ty TNHH Đ1** để xác minh thông tin liên quan đến kết quả phân tích ADN huyết thống trên.

Tại công văn số 0106/1/26/CV-GP ngày 01/6/2026 của **Công ty TNHH Đ1** đã phúc đáp kết quả Kết quả phân tích ADN huyết thống số 25882IG/DNA ngày 08/9/2025 của **Công ty TNHH Đ1** là đúng sự thật, đúng quy định của pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên, có đủ căn cứ để xác định anh **Nguyễn Trung H**, sinh năm 2001 là cha của cháu **Nguyễn Ngọc An N**, sinh ngày 13/7/2026 theo giấy chứng sinh số 02299.GCS.26030.25, quyền số 23, cấp ngày 14/7/2025, nơi cấp: **Bệnh viện Đ, tỉnh Phú Thọ**. Do đó, yêu cầu của anh **Nguyễn Trung H** là có căn cứ, đúng quy định nên cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm: Anh **Nguyễn Trung H** được miễn lệ phí theo quy định pháp luật. Trả lại cho anh **Nguyễn Trung H** 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã thu theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001710 ngày 16/03/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

[4] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 88, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của anh **Nguyễn Trung H.**

Xác định: Anh **Nguyễn Trung H.**, sinh năm 2001; căn cước công dân số: 019201005790 cấp ngày 20/2/2023, là cha đẻ của cháu **Nguyễn Ngọc An N.**, sinh ngày 13/7/2026 theo giấy chứng sinh số 02299.GCS.26030.25, quyền số 23, cấp ngày 14/7/2025, nơi cấp: **Bệnh viện Đ, tỉnh Phú Thọ.**

Anh **Nguyễn Trung H.** và chị **Lữ Thị C.** có quyền, nghĩa vụ liên hệ đến các cơ quan có thẩm quyền để làm các thủ tục hộ tịch cho cháu **Nguyễn Ngọc An N.** theo đúng quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Anh **Nguyễn Trung H.** được miễn lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình. Trả lại cho anh **Nguyễn Trung H.** 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã thu theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001710 ngày 16/03/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Anh **Nguyễn Trung H.**, chị **Lữ Thị C.** có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, anh **Xeo Văn A.** vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc được niêm yết theo quy định. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Nghệ An có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 5 - Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế Anh